

Số: 1254/QĐ-TrTHCS

Hưng Đạo, ngày 20 tháng 12 năm 2024

## THÔNG BÁO

### Công khai nhận dự toán chi sự nghiệp giáo dục (nguồn kinh phí không tự chủ) năm 2024

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1253/QĐ-TrTHCS ngày 20/12/2024 của trường THCS Hưng Đạo về việc công khai nhận dự toán chi sự nghiệp giáo dục (nguồn kinh phí không tự chủ) năm 2024 của trường THCS Hưng Đạo.

Trường THCS Hưng Đạo thông báo công khai nhận dự toán chi sự nghiệp giáo dục (nguồn kinh phí không tự chủ) năm 2024 của trường THCS Hưng Đạo cụ thể như sau:

- Thời gian công khai: 30 ngày (từ ngày 20/12/2024 đến ngày 20/01/2025)
- Địa điểm công khai:
- + Bảng thông báo công khai của nhà trường.
- + Công khai trên trang thông tin điện tử của nhà trường: [thcschungdao@dongtrieu.edu.vn](mailto:thcschungdao@dongtrieu.edu.vn).

Trên đây là thông báo công khai nhận dự toán chi sự nghiệp giáo dục (nguồn kinh phí không tự chủ) năm 2024 của trường THCS Hưng Đạo.

Nơi nhận:

- CBGV-NV;
- Lưu VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Thắm

Số: 1253/QĐ-TrTHCS

Hung Đạo, ngày 20 tháng 12 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc công khai nhận dự toán chi sự nghiệp giáo dục (nguồn kinh phí không tự chủ) năm 2024

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1166/QĐ-PGDĐT ngày 10/12/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều Phê duyệt phân bổ chi sự nghiệp giáo dục (nguồn kinh phí không tự chủ) năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1180/QĐ-PGDĐT ngày 20/12/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều Phê duyệt phân bổ chi sự nghiệp giáo dục (nguồn kinh phí không tự chủ) năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1181/QĐ-PGDĐT ngày 20/12/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều Phê duyệt phân bổ chi sự nghiệp giáo dục (nguồn kinh phí không tự chủ) năm 2024;

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công khai số liệu nhận dự toán chi sự nghiệp giáo dục (nguồn kinh phí không tự chủ) năm 2024 của Trường THCS Hưng Đạo (theo biểu chi tiết kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các ông (bà) Hành chính, Kế toán, các tổ chuyên môn và các bộ phận có liên quan thực hiện Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Trang TTĐT nhà trường;
- Lưu VT, KT.

#### HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Thắm

Đơn vị: TRƯỜNG THCS HƯNG ĐẠO  
Chương: 622-070-073

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 1253/QĐ-TrTHCS ngày 20/12/2024 của Trường THCS Hưng Đạo)

DVT: đồng

| Số TT | Nội dung                                                                                                   | Dự toán được giao |
|-------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 1     | 2                                                                                                          | 3                 |
| I     | Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí                                                                | 0                 |
| 1     | Số thu phí, lệ phí                                                                                         | 0                 |
| 1.1   | Lệ phí                                                                                                     |                   |
| 1.2   | Phí                                                                                                        | 0                 |
| 2     | Chi từ nguồn thu phí được để lại                                                                           |                   |
| 2.1   | Chi sự nghiệp                                                                                              |                   |
| a     | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên                                                                             |                   |
| b     | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên                                                                       |                   |
| 2.2   | Chi quản lý hành chính                                                                                     |                   |
| a     | Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ                                                                           |                   |
| b     | Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ                                                                     |                   |
| 3     | Số phí, lệ phí nộp NSNN                                                                                    |                   |
| 3.1   | Lệ phí                                                                                                     |                   |
| 3.2   | Phí                                                                                                        |                   |
| II    | Dự toán chi ngân sách nhà nước                                                                             | 221.244.100       |
| 1     | Chi quản lý hành chính                                                                                     |                   |
| 1.1   | Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ                                                                           |                   |
| 1.2   | Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ                                                                     |                   |
| 2     | Nghiên cứu khoa học                                                                                        |                   |
| 2.1   | Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ                                                             |                   |
| 2.2   | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng                                                              |                   |
| 2.3   | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên                                                                       |                   |
| 3     | Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề                                                                  | 221.244.100       |
| 3.1   | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên                                                                             |                   |
| 3.2   | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên                                                                       | 221.244.100       |
|       | - Kinh phí mua sắm, sửa chữa cơ sở vật chất                                                                | 133.095.000       |
|       | - Kinh phí bồi dưỡng thường xuyên                                                                          | 9.200.000         |
|       | - Kinh phí hỗ trợ học phí, chi phí học tập, hỗ trợ giáo viên dạy trẻ khuyết tật học kỳ I năm học 2024-2025 | 78.949.100        |

Hưng Đạo, ngày 20 tháng 12 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỜNG  
TRUNG HỌC CƠ SỞ  
HƯNG ĐẠO  
Trần Thị Thắm